

# DỰ THẢO ÁN LỆ SỐ 05<sup>1</sup>

## ÁN LỆ SỐ /2022/AL

### Về mất quyền phản đối khi không khiếu nại quyết định của Hội đồng trọng tài về thẩm quyền

Được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày tháng năm 2022 và được công bố theo Quyết định số /QĐ-CA ngày tháng năm 2022 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

#### **Nguồn án lệ:**

Quyết định số 04/2018/QĐ- PQT ngày 24/7/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội về việc không hủy phán quyết trọng tài giữa nguyên đơn là PDC với bị đơn là Công ty TNHH ADM VN

#### **Vị trí nội dung án lệ:**

Đoạn 5 phần “Xét thấy”.

#### **Khái quát nội dung của án lệ:**

##### **- Tình huống án lệ:**

Bên yêu cầu hủy phán quyết trọng tài đã có ý kiến phản đối thẩm quyền giải quyết tranh chấp của Hội đồng trọng tài và Hội đồng trọng tài đã ban hành Quyết định về thẩm quyền nhưng bên yêu cầu không khiếu nại Quyết định về thẩm quyền của Hội đồng trọng tài đến Tòa án.

##### **- Giải pháp pháp lý:**

Trường hợp này, Tòa án phải xác định bên yêu cầu hủy phán quyết trọng tài mất quyền phản đối thẩm quyền của Hội đồng trọng tài tại Tòa án.

#### **Quy định của pháp luật liên quan đến án lệ:**

- Điều 13 và Điều 44 Luật Trọng tài thương mại năm 2010;
- Điều 6 Nghị quyết số 01/2014/NQ- HĐTP ngày 20/3/2014 hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật Trọng tài thương mại.

#### **Từ khoá của án lệ:**

“Không khiếu nại”; “Mất quyền phản đối”; “Quyết định về thẩm quyền”; “Yêu cầu hủy phán quyết trọng tài”.

### **NỘI DUNG VỤ VIỆC NHƯ SAU**

Ngày 18/6/2014, PDC (sau đây gọi tắt là bên liên quan) và Công ty TNHH ADM VN (sau đây gọi tắt là bên yêu cầu) ký kết hai Hợp đồng mua bán số QQC-DJ140618-1 và QQC-DJ140618-2 về việc mua bán máy sản xuất cần gạt nước mưa ô tô. Trong quá trình thực hiện các Hợp đồng mua bán, ngày 30/8/2015 hai bên đã ký kết Hợp đồng thế chấp số 01/2015/GDBĐ/DWIADM21, trong đó hai bên đã chốt công nợ là bên yêu cầu còn nợ bên liên quan

---

<sup>1</sup> Dự thảo án lệ này do GS.TS Đỗ Văn Đại, Trưởng Khoa Luật dân sự Trường Đại học luật Thành phố Hồ Chí Minh đề xuất

số tiền 884,721.8 USD và hai bên nhất trí lùi thời hạn trả nợ đến hết ngày 30/11/2015 bên yêu cầu phải trả hết khoản nợ tiền mua bán hàng hóa còn thiếu, nếu không trả hoặc không trả hết thì sau ngày 30/11/2015 trở đi bên yêu cầu còn phải trả lãi 6%/năm/số tiền còn thiếu. Bên yêu cầu đã thế chấp cho bên liên quan toàn bộ giá trị máy móc và thiết bị được liệt kê tại Phụ lục I đính kèm theo Hợp đồng thế chấp. Sau khi ký và thực hiện Hợp đồng thế chấp, bên yêu cầu mới chỉ thanh toán được một phần cho bên liên quan là 109,433.9 USD. Tính đến ngày ra Phán quyết trọng tài, bên yêu cầu còn nợ bên liên quan số tiền nợ gốc là 775,287.9 USD.

Ngày 17/4/2017, VIAC nhận được đơn khởi kiện của bên liên quan yêu cầu Hội đồng trọng tài buộc bên yêu cầu phải thanh toán số tiền nợ gốc là 775,287.9 USD, lãi chậm thanh toán phát sinh trên nợ gốc, đồng thời yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi các khoản tiền yêu cầu thanh toán như trên.

### **PHÁN QUYẾT TRỌNG TÀI**

Ngày 19/12/2017, VIAC ra Phán quyết vụ kiện số 15/17 buộc bên yêu cầu chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày ra Phán quyết, phải thanh toán cho bên liên quan số tiền là 867,557.78 USD. Đây là tổng khoản nợ và lãi chậm trả. Bên yêu cầu chậm nhất 30 ngày kể từ ngày ra Phán quyết phải trả cho bên liên quan số tiền 24,656 USD để hoàn trả chi phí Trọng tài và số tiền 10.127.500 đồng để hoàn trả lệ phí Trọng tài.

Trường hợp bên yêu cầu không thanh toán cho bên liên quan toàn bộ hoặc một phần khoản nợ và lãi chậm trả có giá trị là 867,557.78 USD trong vòng 30 ngày kể từ ngày ra Phán quyết, bên yêu cầu sẽ phải bàn giao toàn bộ hay một phần tài sản thế chấp được liệt kê trong Phụ lục tài sản thế chấp thay cho việc thực hiện nghĩa vụ thanh toán của bên yêu cầu tương ứng với giá trị khoản tiền chưa thanh toán.

Tại các phiên họp giải quyết tranh chấp và trong các văn bản gửi cho VIAC bên yêu cầu đã gửi Bản tự bảo vệ đề ngày 06/7/2017 trong đó có nội dung phản đối thẩm quyền của Hội đồng trọng tài. Ngày 15/8/2017, Hội đồng trọng tài đã họp riêng một phiên để xem xét và quyết định về thẩm quyền của Hội đồng trọng tài và ra Phán quyết vào ngày 12/9/2017 trong đó xác định Hội đồng trọng tài có thẩm quyền giải quyết vụ kiện, bác bỏ ý kiến phản đối về thẩm quyền của bên yêu cầu. Sau phiên họp này bên yêu cầu không có khiếu nại tại Tòa án, nên bên yêu cầu mất quyền khiếu nại về vấn đề thẩm quyền theo quy định tại Điều 13 và Điều 44 Luật trọng tài thương mại (sau đây gọi tắt là Luật Trọng tài thương mại).

*Ngày 17/01/2018, bên yêu cầu đã nộp Đơn yêu cầu hủy Phán quyết trọng tài vụ kiện số 15/17 ngày 19/12/2017 của VIAC và cho rằng:*

Phán quyết thuộc vào trường hợp được quy định tại điểm c và d của khoản 2 Điều 68 Luật TTTM, cụ thể:

1. Hội đồng trọng tài không có thẩm quyền giải quyết vụ án vì trong Hợp đồng mua bán ký kết giữa bên yêu cầu và bên liên quan không có thỏa thuận Trọng tài là cơ quan giải quyết tranh chấp thuộc trường hợp quy định tại điểm c

khoản 2 Điều 68 Luật TTTM. Hợp đồng thế chấp tài sản là quan hệ dân sự không thuộc thẩm quyền giải quyết của Trọng tài.

2. Hội đồng trọng tài căn cứ vào chứng cứ giả mạo là chữ ký của ông Kim Ju Weon là người đại diện theo pháp luật của bên yêu cầu để ra Phán quyết là thuộc trường hợp quy định tại điểm d khoản 2 Điều 68 Luật TTTM.

Qua kiểm tra hồ sơ, tài liệu bên yêu cầu nhận thấy chữ ký trên hai tài liệu có tên “Sales Contract” (Hợp đồng mua bán) hoàn toàn trùng khớp với nhau về đường nét, khoảng cách giữa các nét của chữ ký, điều này hoàn toàn không thể thực hiện trên thực tế. Bên cạnh đó, những chữ ký này hoàn toàn khác so với các chữ ký trước đây của ông Kim Ju Weon là người đại diện theo pháp luật của bên yêu cầu tại thời điểm ký các Hợp đồng mua bán. Do đó, có căn cứ để cho rằng những tài liệu này được thực hiện bằng các chữ ký được ngụy tạo tinh vi bằng các phương tiện kỹ thuật hiện đại ngày nay để giả mạo chữ ký của ông Kim Ju Weon.

Bên cạnh đó, việc giả mạo những tài liệu này còn được thể hiện bằng việc Posco Daewoo cung cấp các tài liệu được chứng thực vi phạm quy định tại khoản 6 Điều 22 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng giao dịch, quy định các bản chính giấy tờ, văn bản không được làm cơ sở để chứng thực bản sao, bao gồm giấy tờ, văn bản do cá nhân tự lập nhưng không có xác nhận và đóng dấu của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền.

Mặc dù hai tài liệu “Sale Contract” là văn bản do cá nhân tự lập, không đóng dấu pháp nhân, không nhân danh pháp nhân nhưng Posco Daewoo vẫn cung cấp được cho Hội đồng trọng tài những bản sao được Văn phòng công chứng Chu Cảnh Hưng chứng thực vào ngày 23/3/2017. Rõ ràng việc chứng thực để thực hiện việc sao y từ văn bản gốc đối với hai tài liệu này đã vi phạm nghiêm trọng quy định pháp luật về công chứng, chứng thực dẫn chiếu nêu trên. Hay nói cách khác, đây không được coi là tài liệu chứng cứ hợp lệ để làm cơ sở ban hành Phán quyết.

Trong Bản tự bảo vệ và ngay tại phiên họp giải quyết về nội dung vụ việc ngày 23/11/2017, bên yêu cầu đã đề nghị Hội đồng trọng tài cho trưng cầu giám định chữ ký của ông Kim Ju Weon được ký trên 02 tài liệu có tên “Sales Contract” do bên liên quan cung cấp để làm căn cứ xác định giá trị pháp lý của hai tài liệu này. Tuy nhiên, mọi yêu cầu, đề nghị chính đáng và hợp pháp của bên yêu cầu đều không được Hội đồng Trọng tài xem xét, chấp thuận. Đây thuộc trường hợp vi phạm quy định tại điểm d khoản 2 Điều 68 Luật TTTM. Từ các lý do trên, bên yêu cầu đề nghị Tòa án hủy Phán quyết trọng tài.

*Trong quá trình giải quyết vụ việc tại Tòa án, bên liên quan có văn bản trình bày như sau:*

1. Đối với lý do thứ nhất mà bên yêu cầu nêu vụ việc không thuộc thẩm quyền của Hội đồng trọng tài:

Theo trình bày trong Đơn yêu cầu, bên yêu cầu lập luận rằng trong hai Hợp đồng mua bán số QQC-DJ140618-1 và QQC-DJ140618-2 không có thỏa thuận Trọng tài và trong Hợp đồng thế chấp, mặc dù có thỏa thuận Trọng tài,

nhưng giao dịch thế chấp này chỉ là giao dịch dân sự và không thuộc thẩm quyền xét xử của Hội đồng trọng tài. Từ đó, bên yêu cầu cho rằng Hội đồng trọng tài không có thẩm quyền xét xử đối với vụ kiện trên tại VIAC. Các lập luận và ý kiến nói trên của bên yêu cầu là không có cơ sở và không phù hợp với hồ sơ vụ án vì bên liên quan khởi kiện bên yêu cầu tại VIAC chỉ với hai yêu cầu:

- Một là yêu cầu bên yêu cầu thanh toán phần nợ còn lại là 775,287.9 USD và lãi chậm thanh toán phát sinh theo quy định trong Hợp đồng thế chấp;
- Hai là nếu bên yêu cầu không thanh toán các khoản tiền này, thì bên yêu cầu phải giao tài sản thế chấp để xử lý theo quy định của Hợp đồng thế chấp.

Cả hai yêu cầu này đều chỉ căn cứ vào các thỏa thuận liên quan giữa hai bên tại Điều 6.1 Hợp đồng thế chấp đã quy định tranh chấp giữa hai bên sẽ được giải quyết tại VIAC. Hồ sơ vụ kiện tại VIAC cũng cho thấy, Hội đồng trọng tài đã xem xét và đưa ra quyết định về hai yêu cầu nêu trên của bên liên quan chỉ dựa trên Hợp đồng thế chấp.

Về phần nội dung liên quan đến khoản nợ 884,721.8 USD được quy định trong Hợp đồng thế chấp, bên liên quan cho rằng các nội dung này đủ để tạo thành thỏa thuận nhận nợ và cam kết thanh toán nợ của bên yêu cầu đối với bên liên quan, cụ thể tại Điều 1.1 bên yêu cầu đã thừa nhận rõ ràng là đang nợ bên liên quan một khoản tiền, với giá trị tính đến thời điểm ký Hợp đồng thế chấp là 884,721.8 USD và bên yêu cầu có nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nói trên cho bên liên quan trước ngày 30/11/2015.

Tại Điều 1.2 quy định sau thời hạn thanh toán là nếu bên yêu cầu vẫn chưa thanh toán hết khoản nợ, thì bên yêu cầu sẽ phải chịu lãi chậm trả với lãi suất 6%/năm. Như vậy, khi bên yêu cầu vi phạm thỏa thuận nhận nợ và cam kết thanh toán nợ nêu trên, bên liên quan có quyền kiện bên yêu cầu tại VIAC để buộc bên yêu cầu thực hiện đúng thỏa thuận nhận nợ và cam kết thanh toán nợ mà không cần phải căn cứ vào hai Hợp đồng mua bán. Với thực tế đó, việc các Hợp đồng mua bán có hay không có điều khoản Trọng tài không liên quan gì và không ảnh hưởng đến quyền của bên liên quan trong việc khởi kiện bên yêu cầu tại VIAC theo Hợp đồng thế chấp và cũng không ảnh hưởng gì đến thẩm quyền của Hội đồng trọng tài trong việc xem xét và đưa ra quyết định về các yêu cầu khởi kiện của bên liên quan.

Về vấn đề bên yêu cầu cho rằng giao dịch trong Hợp đồng thế chấp là giao dịch dân sự, không phải là hoạt động thương mại, nên không thuộc thẩm quyền xét xử của VIAC, theo quy định tại Điều 2 Luật TTTM thì thẩm quyền giải quyết các tranh chấp của Trọng tài bao gồm các tranh chấp phát sinh giữa các bên trong đó ít nhất một bên có hoạt động thương mại..., thì tranh chấp đó thuộc thẩm quyền xét xử của Trọng tài và không nhất thiết tranh chấp đó phải phát sinh từ hoạt động thương mại.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Luật Thương mại, hoạt động thương mại được định nghĩa là hoạt động nhằm mục đích sinh lợi, bao gồm mua bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ, đầu tư, xúc tiến thương mại và các hoạt động nhằm mục đích sinh lợi khác. Bên liên quan là doanh nghiệp có hoạt động thương mại với bằng chứng rõ ràng là bên liên quan đã bán hàng cho bên yêu cầu theo các

Hợp đồng mua bán. Vì vậy, tranh chấp giữa bên liên quan và bên yêu cầu theo Hợp đồng thế chấp thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 2 Luật TTTM và do đó tranh chấp này thuộc thẩm quyền xét xử của Hội đồng trọng tài. Bên yêu cầu tiếp tục thực hiện đầy đủ thủ tục tố tụng Trọng tài và vấn đề thẩm quyền xét xử của Trọng tài đã được Hội đồng trọng tài xem xét một cách thấu đáo, chi tiết và rõ ràng thông qua một Quyết định bằng văn bản trước khi xem xét nội dung.

2. Đối với lý do thứ hai của bên yêu cầu là Hội đồng trọng tài căn cứ vào những chứng cứ có dấu hiệu giả mạo, vi phạm pháp luật để ban hành Phán quyết trọng tài:

Bên yêu cầu lập luận rằng có căn cứ để cho rằng chữ ký của ông Kim Jun Weon trong các Hợp đồng mua bán đã bị giả mạo và bản sao của Hợp đồng mua bán mà bên liên quan cung cấp cho Hội đồng trọng tài đã được lập không đúng quy định pháp luật. Từ đó, bên yêu cầu cho rằng Hội đồng trọng tài đã căn cứ vào những chứng cứ có dấu hiệu giả mạo, vi phạm pháp luật để ban hành Phán quyết trọng tài. Các lập luận và ý kiến nói trên của bên yêu cầu là không có cơ sở và không phù hợp với hồ sơ vụ án vì những lẽ sau đây:

Bên liên quan khởi kiện tại VIAC chỉ với hai yêu cầu:

- Một là yêu cầu bên yêu cầu thanh toán khoản nợ là 884,721.8 USD được quy định trong Hợp đồng thế chấp;

- Hai là nếu bên yêu cầu không thanh toán khoản nợ, thì bên yêu cầu phải giao tài sản thế chấp để xử lý theo quy định của Hợp đồng thế chấp.

Cả hai yêu cầu này đều chỉ căn cứ vào các thỏa thuận liên quan giữa hai bên trong Hợp đồng thế chấp. Hồ sơ vụ kiện tại VIAC cũng cho thấy, Hội đồng trọng tài đã xem xét và đưa ra quyết định về hai yêu cầu nêu trên của bên liên quan chỉ dựa trên Hợp đồng thế chấp. Bên liên quan không khởi kiện bên yêu cầu để yêu cầu thanh toán theo các Hợp đồng mua bán và trong Phán quyết trọng tài, Hội đồng trọng tài cũng không yêu cầu bên yêu cầu phải thanh toán cho bên liên quan theo các Hợp đồng mua bán. Với thực tế của vụ kiện tại VIAC như nêu trên, việc bên liên quan cung cấp bản sao của các Hợp đồng mua bán cho Hội đồng trọng tài chỉ để tham khảo, giúp các Trọng tài viên có thông tin về quan hệ giữa hai bên và đây không phải là chứng cứ mà Hội đồng trọng tài căn cứ vào đó để ban hành Phán quyết, do đó không thuộc trường hợp bị hủy theo điểm d khoản 2 Điều 68 Luật TTTM.

Từ những căn cứ và lập luận được trình bày trên đây, bên liên quan đề nghị Tòa án không chấp nhận toàn bộ nội dung trong Đơn yêu cầu của bên yêu cầu và ra Quyết định không hủy Phán quyết trọng tài.

### **Tại phiên họp xét đơn yêu cầu hủy Phán quyết trọng tài:**

*Bên yêu cầu trình bày:* bên yêu cầu trình bày các căn cứ lập luận như trong đơn yêu cầu và lời khai trong các buổi làm việc tại Tòa án. Ngoài ra, bên yêu cầu còn cho rằng ngay trong quá trình giải quyết vụ án tại VIAC, bên yêu cầu đã có ý kiến phản đối thẩm quyền xét xử của Hội đồng trọng tài, mặc dù đã

có phán quyết về thẩm quyền giải quyết của Hội đồng trọng tài và bên yêu cầu không khiếu nại ra Tòa án không có nghĩa là bên yêu cầu mất quyền phản đối của mình. Tại phiên họp hôm nay, bên yêu cầu vẫn đưa ra ý kiến phản đối thẩm quyền giải quyết của Hội đồng trọng tài và đề nghị Hội đồng xét đơn hủy Phán quyết trọng tài số 15/17 ngày 19/12/2017.

*Bên liên quan trình bày:* bên liên quan giữ nguyên các ý kiến đã trình bày trước đây tại Tòa án. Ngoài ra, trong quá trình giải quyết vụ án tại VIAC, Bên yêu cầu đã không có khiếu nại liên quan đến thẩm quyền của Hội đồng trọng tài gửi đến Tòa án nên mất quyền khiếu nại theo quy định tại Điều 13 và Điều 44 Luật TTTM.

*Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp phát biểu quan điểm:*

Hội đồng xét đơn đã tuân thủ đúng quy định pháp luật tố tụng, đương sự đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Về đơn yêu cầu hủy Phán quyết trọng tài nộp đúng thời gian luật định. Phán quyết trọng tài đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật nên không có căn cứ chấp nhận yêu cầu hủy phán quyết trọng tài của Bên yêu cầu. Cụ thể là:

- Về thẩm quyền giải quyết của Hội đồng trọng tài, bên liên quan khởi kiện căn cứ vào Hợp đồng thế chấp tài sản, không căn cứ vào các Hợp đồng mua bán, hợp đồng này xuất phát từ hai Hợp đồng mua bán mà hai bên đã ký phát sinh từ hoạt động thương mại của cả hai bên. Tại Hợp đồng thế chấp hai bên đã thỏa thuận Trọng tài là cơ quan giải quyết tranh chấp nên Hội đồng trọng tài có thẩm quyền giải quyết vụ án này.

- Về chứng cứ giả mạo, như đã phân tích trên bên liên quan khởi kiện ra Trọng tài căn cứ vào Hợp đồng thế chấp trong đó có đối chiếu và chốt công nợ, không căn cứ vào hai Hợp đồng mua bán nên yêu cầu này của bên liên quan không có căn cứ để chấp nhận.

- Về quyền phản đối của bên yêu cầu, sau phiên họp của Hội đồng trọng tài về xác định thẩm quyền của Hội đồng trọng tài giải quyết vụ việc, bên yêu cầu không có khiếu nại theo quy định tại Điều 44 Luật TTTM là mất quyền phản đối.

Từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét đơn không chấp nhận yêu cầu hủy Phán quyết trọng tài và buộc bên yêu cầu phải chịu lệ phí xét đơn theo quy định của pháp luật.

## **XÉT THẤY**

[1] Sau khi xem xét Đơn yêu cầu hủy Phán quyết trọng tài vụ tranh chấp số 15/17 của VIAC ban hành ngày 19/12/2017 và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ việc, ý kiến của những người được triệu tập đến phiên họp và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội, Hội đồng xét đơn yêu cầu nhận định:

[2] *Về tố tụng:* ngày 19/12/2017, VIAC ban hành Phán quyết trọng tài vụ tranh chấp số 15/17. Ngày 17/01/2018, Tòa án nhân dân TP Hà Nội nhận được Đơn yêu cầu hủy Phán quyết trọng tài. Căn cứ khoản 2 Điều 31 Bộ luật tố tụng dân sự, điểm g khoản 2 và khoản 3 Điều 7, Điều 69 Luật TTTM thì bên yêu cầu

nộp đơn yêu cầu trong thời hạn theo quy định của pháp luật và Tòa án nhân dân TP Hà Nội tiến hành thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

[3] Về nội dung yêu cầu Tòa án hủy Phán quyết trọng tài, Hội đồng xét đơn thấy:

[4] Về căn cứ cho rằng Hội đồng trọng tài không có thẩm quyền giải quyết vụ án, Hội đồng xét đơn nhận thấy sau khi bên yêu cầu và bên liên quan ký kết hai Hợp đồng mua bán, hai bên đã thực hiện các Hợp đồng này và cho đến hôm nay cả hai bên không có khiếu nại về chất lượng hàng hóa, không có khiếu nại hay khởi kiện ra Tòa án hoặc cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về việc ký kết và thực hiện các Hợp đồng mua bán này. Hai bên đã tiến hành đối chiếu công nợ, lên phương án và thời gian trả nợ, đưa tài sản thế chấp vào để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho hai Hợp đồng mua bán thông qua Hợp đồng thế chấp tài sản ngày 30/8/2015. Tại trang 1 của Hợp đồng thế chấp cả hai đều viện dẫn ra hai Hợp đồng mua bán và thừa nhận giá trị pháp lý của các Hợp đồng mua bán này, đồng thời hai bên đã thỏa thuận về Trọng tài là cơ quan giải quyết tranh chấp, đây là một thỏa thuận mới và đã được bên yêu cầu và bên liên quan ký kết. Thực tế sau khi ký kết Hợp đồng thế chấp tài sản, bên yêu cầu đã trả cho bên liên quan hơn 109,000 USD. Do đó, việc bên yêu cầu cho rằng Hội đồng trọng tài không có thẩm quyền giải quyết vụ việc là không có căn cứ để chấp nhận.

[5] Trong quá trình giải quyết vụ án, Hội đồng trọng tài đã có một phiên họp để giải quyết vấn đề thẩm quyền của Hội đồng trọng tài, sau khi có Phán quyết về thẩm quyền, bên yêu cầu không có khiếu nại gửi đến Tòa án đề nghị xác định về thẩm quyền theo quy định tại Điều 13 và Điều 44 Luật TTTM và hướng dẫn tại Điều 6 Nghị quyết số 01/2014/NQ- HĐTP bên yêu cầu mất quyền phải đối. Do đó, yêu cầu này của bên liên quan không có cơ sở để chấp nhận.

[6] Về căn cứ cho rằng Hội đồng trọng tài đã căn cứ vào các tài liệu giả mạo để ra Phán quyết, Hội đồng xét đơn xét thấy như đã phân tích ở trên bên yêu cầu và bên liên quan ký kết hai Hợp đồng mua bán, đã thực hiện các Hợp đồng này và hai bên không có khiếu nại hay khởi kiện vụ án về chất lượng hàng hóa hay về thẩm quyền ký kết và thực hiện các Hợp đồng này. Hai bên đã tiến hành đối chiếu công nợ ký kết Hợp đồng thế chấp tài sản, trong đó cả hai bên thống nhất viện dẫn ra tại trang 1 Hợp đồng về tính hợp pháp của hai Hợp đồng mua bán và các phụ lục kèm theo. Như vậy, khi ký kết Hợp đồng thế chấp cả hai bên đều thừa nhận các Hợp đồng mua bán trước đó hai bên đã ký kết và thực hiện (không bên nào có ý kiến cho rằng chữ ký của người đại diện bên yêu cầu là giả mạo, cần được xem xét lại). Do hai Hợp đồng mua bán không có tranh chấp nên bên yêu cầu đưa ra lập luận là Hội đồng trọng tài sử dụng chứng cứ giả là không có cơ sở để chấp nhận.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét đơn thấy không có căn cứ hủy Phán quyết trọng tài của bên yêu cầu vì không thuộc một trong các trường hợp theo quy định tại điểm c và d khoản 2 Điều 68 Luật TTTM.

[8] Về lệ phí: bên yêu cầu phải chịu lệ phí xét đơn yêu cầu hủy Phán quyết trọng tài theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 2 Điều 31, Điều 414, Điều 415 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ điểm g khoản 2 và khoản 3 Điều 7, Điều 13, Điều 44, Điều 68, Điều 69, Điều 71 và Điều 72 Luật trọng tài thương mại;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

**1.** Không chấp nhận yêu cầu hủy Phán quyết trọng tài vụ tranh chấp số 15/17 ngày 19/12/2017 của Trung tâm trọng tài quốc tế Việt Nam.

**2.** Về lệ phí: Công ty TNHH ADM VN phải chịu 500.000 (năm trăm nghìn) đồng lệ phí yêu cầu hủy Phán quyết trọng tài, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0000414 ngày 14/3/2018 của Cục thi hành án dân sự TP Hà Nội.

**3.** Quyết định này là quyết định cuối cùng và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, các bên đương sự, Hội đồng trọng tài không có quyền khiếu nại, kháng cáo, Viện kiểm sát không có quyền kháng nghị.

### NỘI DUNG ÁN LỆ

*“[5] Trong quá trình giải quyết vụ án, Hội đồng trọng tài đã có một phiên họp để giải quyết vấn đề thẩm quyền của Hội đồng trọng tài, sau khi có Phán quyết về thẩm quyền, bên yêu cầu không có khiếu nại gửi đến Tòa án đề nghị xác định về thẩm quyền theo quy định tại Điều 13 và Điều 44 Luật TTTM và hướng dẫn tại Điều 6 Nghị quyết số 01/2014/NQ- HĐTP bên yêu cầu mất quyền phải đối. Do đó, yêu cầu này của bên liên quan không có cơ sở để chấp nhận.”*